

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN BÉ
(Số tuần: 4 tuần, từ ngày 7/10/2024 đến ngày 01/11/2024)

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác hô hấp, tay, lưng bụng, chân trong bài tập thể dục theo hướng dẫn của cô.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang - Lưng, bụng, lườn + Quay người sang 2 bên - Chân Bật tại chỗ	- Chân + Đứng khụy gối	* Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang - Lưng, bụng, lườn: Quay người sang 2 bên - Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối - Tập kết hợp với bài "bé khỏe bé ngoan"
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác hô hấp, tay, lưng bụng, chân trong bài thể dục theo hiệu lệnh của cô.		- Chân + Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối	
3	3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trong đường hẹp		Đi trong đường hẹp	*Hoạt động học - Đi trong đường hẹp - Đi trên ghế thể dục *Hoạt động chơi - Trò chơi vận động: Ném lon
4	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên ghế thể dục		Đi trên ghế thể dục	
9	3	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài: Trườn về phía trước, Ném xa bằng 1 tay, Bật về phía trước	- Ném xa bằng 1 tay	- Trườn về phía trước - Bật về phía trước	* Hoạt động học - Trườn về phía trước, Bật về phía trước - Trèo qua ghế dài, Nhảy lò cò 3m - Ném xa bằng 1 tay * Hoạt động chơi - Trò chơi vận động: Mưa to mưa nhỏ,
10	4	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh,		- Trèo qua ghế dài.	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		khéo trong thực hiện bài tập: Trèo qua ghế dài, Nhảy lò cò 3m, Ném xa bằng 1 tay. - Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo qua trò chơi mới: Tìm bạn, về đúng nhà		- Nhảy lò cò 3m	chạy tiếp sức, trán-cầm-tai - Trò chơi mới: Tìm bạn, về đúng nhà
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Trẻ biết vẽ được hình tròn, các nét dài nét xiên theo mẫu: vẽ tóc bạn trai, bạn gái. Tô, vẽ bàn tay, bàn chân... + Trẻ xếp chồng 8 - 10 khối không đồ: Xây nhà, xếp hình bé tập thể dục...	- Tô, vẽ hình (vẽ nguyệt ngoặc, vẽ hình)	- Xếp chồng các hình khối khác nhau - Dán giấy	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: Xếp hình bé tập thể dục, xây nhà cho bé... - Góc học tập: Làm album đồ dùng, trang phục bạn trai bạn gái. Bé đọc sách, xem tranh... - Xem video và trò chuyện về cách: Cài, cởi cúc, kéo khóa (Phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây giày. *Hoạt động lao động - Thực hành: Cài, cởi cúc áo, kéo khóa (Phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây giày
		- Trẻ phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: + Trẻ biết vẽ tóc bạn trai, bạn gái, vẽ bàn tay, ngón tay... + Trẻ xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối: Xây nhà, ghép hình, xếp hình bé tập		- Lắp ghép hình.	
14	4				

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		thể dục...			
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
15	3	- Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc: Thịt lợn, thịt bò, trứng, cá nướng, trứng, rau ngót.....		* Hoạt động giờ ăn - Trò chuyện trong giờ ăn trưa, ăn phụ về các nhóm thực phẩm giàu chất đạm, vitamin, muối khoáng...
16	4	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm mang đặc trưng + Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. + Rau, quả chín có nhiều vitamin		Nhận biết, phân loại các nhóm thực phẩm cùng nhóm - Có nhiều chất đạm: thịt bò, cá nướng, trứng, sữa.... - Thực phẩm nhiều vitamin: Rau ngót, rau muống, quả chuối, cam canh, bưởi diều .. - Nhóm chất béo: mỡ, lạc vùng, bơ.. - Nhóm bột đường: gạo, ngô, khoai sắn...	* Hoạt động chơi - Góc HT: Xem tranh ảnh, trò chuyện về các nhóm thực phẩm. - Tổ chức chơi phân loại các nhóm thực phẩm - Xem video về nhu cầu dinh dưỡng của bé - Thực hành: Kể về các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.
17	3	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: Thịt xào đậu, trứng xào thịt, giò xào rau củ quả, canh rau cải		- Trẻ nhận biết một số món ăn hàng ngày: Thịt xào đậu, trứng xào thịt, dò xào rau củ quả, canh rau cải...	* Hoạt động giờ ăn - Trẻ làm quen, nhận biết một số món ăn hàng ngày: trứng rán, thịt rim đậu, giò xào thập cẩm, canh rau cải...
18	4	- Trẻ nói được tên 1 số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho;		- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của 1 số TP, món ăn: Rau luộc, đậu rán, thịt luộc...	* Hoạt động chơi - Góc phân vai: Trẻ chơi nấu ăn, gia đình, bán hàng... - Góc HT: Xem tranh ảnh, trò chuyện về các nhóm thực phẩm. - Tổ chức chơi phân

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		gạo nấu cơm, nấu cháo...			loại các nhóm thực phẩm
19	3	- Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: Trứng rán, thịt rim đậu, giò xào thập cẩm, canh rau cải...	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).		- Xem Video và trò chuyện với trẻ về các món ăn hàng ngày và dạng chế biến. - Thăm quan nhà bếp - Thực hành: Kể về các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.
20	4	- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng: Rau, củ, quả, thịt, trứng, sữa, lạc vùng...			
21	3	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay, lau mặt, xúc miệng, tháo tất, cởi quần áo...	- Làm quen - Tập đánh răng, lau mặt. - Tập thói quen thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng đúng 6 bước quy trình rửa tay.	- Thể hiện bằng lời nói khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	* Hoạt động giờ ăn - Ăn xong cất bát, ghế đúng nơi quy định. - Biết thưa cô khi muốn đi vệ sinh, tự thay đồ... - Trẻ thực hành sử dụng thìa, bát
22		- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.		- Trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	
23	4	- Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.		- Trẻ thực hiện thao tác rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, đánh răng - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	*Hoạt động vệ sinh cá nhân - Dạy kỹ năng rửa tay - Trò chuyện với trẻ tự thay quần áo khi ướt bẩn để vào nơi quy định - Thực hành thay quần áo. - Trò chuyện với trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
24		- Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.		- Trẻ không làm rơi vãi thức ăn	* Hoạt động giờ ăn - Trẻ thực hành sử dụng thìa, bát, xúc ăn gọn gàng
27	3	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. + Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Rèn thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định, rèn thói quen bỏ rác đúng nơi quy định. - Nhận biết - Lựa chọn trang phục theo thời tiết : + Rèn luyện thói quen đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời rét, đi dép, đi giày khi đi học; + Rèn luyện thói quen nói với người lớn, cô khi bị đau, sốt..... - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm		* Hoạt động học + Kỹ năng bảo vệ bản thân * Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh một số hoạt động của trẻ khi đi học, đi chơi phải đội mũ, nón... - Trò chuyện về cách nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản - Thực hành đội nón mũ khi ra ngoài trời nắng, đi tất, thay quần áo...
28	4	- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. + Đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.		- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Cách phòng tránh một số bệnh thông thường	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

36	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng	- Đặc điểm, chức năng của đôi bàn tay - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây cối, hoa... với môi trường sống, các thí nghiệm đơn giản		- Hoạt động học + KPKH: Khám phá đôi bàn tay - Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời quan sát thảo luận về cây, hoa, quả. Thí nghiệm... + Đón trả trẻ: Xem tranh, sách về bản thân, trò chuyện các
37	3	- Trẻ sử dụng các giác quan để xem			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đôi bàn tay			bộ phận, giác quan trên cơ thể - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, quan sát cây, lau lá... - Trải nghiệm: In vân tay, soi vân tay và so sánh vân tay với bạn. - Trải nghiệm các giác quan
39	3	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đôi bàn tay			
40	3	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đôi bàn tay khi được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			
41	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao ngón tay lại cử động được?			
42	4	- Biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng: các bộ phận, giác quan			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		trên cơ thể, quan sát cây.			
44	4	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện			
45	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
54	3	Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3		- Đếm đến 3, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3	* Hoạt động học - Đếm đến 3, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3
57	4	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3.		- củng cố đếm đến 3, củng cố số lượng 3, nhận biết chữ số 3, số thứ tự trong phạm vi 3	- Củng cố đếm đến 3, củng cố số lượng 3, nhận biết chữ số 3, số thứ tự trong phạm vi 3
59	4	Trẻ biết sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự			* Hoạt động chơi - Thực hành đếm ngón tay, đếm bộ phận giác quan trên cơ thể... - Góc học tập: Trẻ đếm các số lượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng + Chơi theo ý thích: Cho trẻ đếm số lượng trong phạm vi 3...
72	3	Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian và bản thân.		- Nhận biết phía phải-phía trái, phía trước-phía sau, phía trên-phía dưới của bản thân.	* Hoạt động học - Nhận biết phía phải-phía trái, phía trước-phía sau, phía trên-phía dưới của bản thân
73	4	Trẻ biết sử dụng lời nói và hành		- Xác định vị trí của đồ vật (phía	- Xác định vị trí của đồ vật (phía phải-phía

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.		phải-phía trái, phía trên-phía dưới, phía trước-phía sau) so với bản thân và bạn khác	trái, phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau) so với bản thân và bạn khác * Hoạt động chơi - Trẻ chơi thực hành xác định vị trí của các đồ vật trong không gian - Trẻ chơi xếp hình người (Bằng que, hình hình học)

c. Khám phá xã hội

75	3	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính (nam, nữ) của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.		- Tên, tuổi, giới tính của bản thân. Bạn trai tóc ngắn, mặc quần. Bạn gái tóc dài, mặc váy	* Hoạt động chơi - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện, giới thiệu về tên, tuổi, giới tính của bản thân, các bạn trong lớp - Trò chơi mới: Tìm bạn, nhớ tên * Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ về tên, tuổi, giới tính... + Trò chuyện về các thành viên trong lớp + Thực hành: Giới thiệu về bản thân trẻ.
76	4	Trẻ nói đúng họ và tên, tuổi, giới tính (nam, nữ) của bản thân khi được hỏi, trò chuyện		- Đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	
81	3	Trẻ nói được tên bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, đặc điểm các bạn trong lớp		
83	4	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm (béo, gầy, cao, thấp...) của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.			

3. Phát triển ngôn ngữ

95	3	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Trả lời và đặt các câu hỏi: Cái gì?, để làm gì.		* Hoạt động học - Thơ "Tâm sự của cái mũi, rửa tay, bé chẳng sợ tiêm" - Truyện: Gấu con bị đau răng
96	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối		- Trả lời và đặt các câu hỏi: Để làm gì?.	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		thoại.		- Nghe hiểu nội dung các câu phức.	
97	3	Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng (của Tiếng Việt có chứa các âm khó)		*Hoạt động học - Thơ "tâm sự của cái mũi". TCTV "ngửi, ngạt ngào..." *Hoạt động chơi TCTV: Trẻ nghe hiểu và nói rõ từ "đôi mắt, cái mũi, cái tai, bàn tay, bàn chân..."
98	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
99	3	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
100	4	Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...			
101	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn mở rộng.	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ về nhu cầu, sở thích, tình cảm, cảm xúc của trẻ
102	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.		Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu ghép.	
105	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao...	Đọc thơ, cao dao, đồng dao, thơ...		* Hoạt động học - Thơ "Tâm sự của cái mũi, rửa tay, bé chẳng sợ tiêm" - Đồng dao: Chi chi chành chành - Về cơ thể
106	4				
107	3	Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau, xem sách - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ”		*Hoạt động học - Truyện: Gấu con bị đau răng * Hoạt động chơi - Trẻ hoạt động phòng thu viện xem các loại sách khác nhau, đọc truyện qua tranh vẽ...
108	4	Trẻ biết kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.		Kể lại truyện có mở đầu và kết thúc có sự giúp đỡ của cô	
111	3	Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.	Nói thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét		* Hoạt động chơi

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
112	4	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.		- Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, bác sĩ... - Góc TN: Gieo hạt, trồng, chăm sóc cây, hoa...
113	3	Trẻ biết sử dụng các từ: "Vâng ạ" "Dạ, Thưa"...trong giao tiếp	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.		* Hoạt động ăn/ngủ - Thực hành mời cô, mời bạn trước khi ăn: Con mời cô, tôi mời bạn - Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, vâng, dạ...
114	4	Trẻ biết sử dụng các từ như "mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi" trong giao tiếp.			
121	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.		Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* Hoạt động chơi - Góc học tập: Phát âm, tô màu chữ cái i, t, c in rỗng - "Đọc" sách, xem tranh ảnh... - Tìm chữ cái o, ô, ơ theo hiệu lệnh của cô, xem sách tranh chuyện tìm chữ cái o, ô, ơ - Ghép chữ cái o, ô, ơ - Chơi ngoài trời : Vẽ chữ cái trên sân, xếp chữ cái bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên hạt gạo, que,...
122	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để "Viết"		Nhận dạng 1 số chữ cái o, ô, ơ	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

123	3	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân		* Hoạt động học - Kỹ năng bảo vệ bản thân của bé * Hoạt động chơi - Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện, giới thiệu về tên, tuổi, giới tính của
124	4	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
					bản thân, các bạn trong lớp - Thực hành giới thiệu về bản thân, các bạn trong lớp
125	3	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	- Những điều bé thích, không thích – Sở thích, khả năng của bản thân		* Đón, trả trẻ: Trò chuyện về: Họ, tên, tuổi, giới tính, dân tộc, sở thích, khả năng của bản thân và bạn bè. - Thực hành mạnh dạn bày tỏ ý kiến bản thân
126	4	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được			
129	3	Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản khi được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Cố gắng thực hiện và hoàn thành những yêu cầu của cô, nhiệm vụ của cô giáo giao - Bình đẳng giới trong mọi hoạt động trong lớp.		* Hoạt động chơi - Kỹ năng: Chia sẻ đồ dùng đồ chơi, rửa tay, rửa mặt... * HD ăn, ngủ, lao động vệ sinh - Trục nhật, kê bàn ghế, lấy và cất đồ dùng học tập, chia đồ dùng học tập. - Trò chuyện về một số quy định ở lớp - Thực hành vệ sinh, giờ ăn, ngủ, sinh hoạt hàng ngày.
		Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trục nhật, dọn đồ chơi...)			
131	3	- Trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói		* Hoạt động học - Cảm xúc của bé * Hoạt động chơi - Chiếc gương thần kì (GDCX) - Giờ đón, trả trẻ: Trẻ xem video, tranh ảnh về trạng thái cảm xúc. - Thực hành thể hiện khuôn mặt cảm xúc, chia sẻ vui buồn với người khác
		- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh			
132	4				
133	3	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức	Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng		

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		giận.	nói; trò chơi; hát, vận động.		
134	4	- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.		- Biểu lộ tình cảm qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.	

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

159	3	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát Đường và chân, cho con, chiếc bụng đói, bé tập đánh răng...; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao	- Nghe các bài hát, bản nhạc. Nhận ra các loại nhạc khác nhau - Nghe cô đọc thơ, đồng dao, ca dao		* Hoạt động học - Nghe các bài hát: Đường và chân, cho con, chiếc bụng đói, bé tập đánh răng - Nghe cô đọc thơ "Tâm sự của cái mũi, rửa tay, bé chẳng sợ tiêm" - Đồng dao: Chi chi chành chành - Về cơ thể
160	4	- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao			* Hoạt động ngủ - Ngủ trưa cho trẻ nghe các bài hát dân ca nhẹ nhàng.
161	3	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát mừng sinh nhật, tập đếm	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		- Hoạt động học + DH: Mừng sinh nhật, tập đếm
162	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ..		- Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát trong chủ đề.
163	3	- Trẻ vận động VTTTTC bài hát vỗ tay theo tiết	- Vận động VTTTTC đơn giản - nhịp nhàng bài		- Hoạt động học + VTTTTC: Bé khỏe bé ngoan

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		tấu chậm bài hát múa bé khỏe bé ngoan	hát Bé khỏe bé ngoan - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo hình thức VTTTC bài hát Bé khỏe bé ngoan		
164	4	- Trẻ biết vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát bé khỏe bé ngoan		- VTTTC theo giai điệu của bài hát - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm	
167	3	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn để tạo thành sản phẩm (Đơn giản – có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét): Vẽ quà tặng bạn, vẽ trang phục bạn trai bạn gái		*Hoạt động học - Vẽ quà tặng bạn, vẽ trang phục bạn trai bạn gái (ĐT) *Hoạt động chơi - Góc NT: Vẽ bạn trai bạn gái, in vân tay, bàn tay...
168	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.			
171	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản: Nặn một số loại quả.		*Hoạt động học - Nặn một số loại quả (ĐT) - Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Nặn vòng tay cho bé
172	4	Trẻ biết làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết			
177	3	- Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc		- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc	* Hoạt động chơi - Trò chơi âm nhạc: Bước nhảy vui nhộn - Góc nghệ thuật: Hát

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
				quen thuộc.	vận động theo ý thích các bài hát trong chủ đề.
178	4	- Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	
Tổng số mục tiêu: 3 tuổi: 38; 4 tuổi: 39					

BAN GIÁM HIỆU

(Kí duyệt)

Phạm Thanh Thuý

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Thu Hường